ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 277/KH-UBND	*Tuyên Quang, ngày 31 tháng 12 năm 2023*

KẾ HOẠCH
Thực hiện Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ về việc ban hành Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 11 tháng 10 năm 2023 của Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030,

Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai thực hiện nghiêm, hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đề ra tại Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030 (sau đây viết là Chiến lược quốc gia PCTN, tiêu cực); tạo sự chuyển biến về nhận thức và hành động của từng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong hệ thống chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội, Nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp trong việc thực hiện Nghị quyết số 168/NQ-CP; góp phần củng cố lòng tin của Nhân dân đối với Đảng và Nhà nước, phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị và quần chúng nhân dân trong đấu tranh PCTN, tiêu cực gắn với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; giữ vững ổn định chính trị, phát triển bền vững kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia PCTN, tiêu cực phải cụ thể, sát với tình hình thực tiễn và chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị, địa phương; đề ra các nhiệm vụ, giải pháp bảo đảm thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp nêu tại Kế hoạch này và Chiến lược quốc gia PCTN, tiêu cực của Chính phủ; xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện.

- Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN, tiêu cực nhằm phát hiện các hành vi tham nhũng, tiêu cực, vụ việc tham nhũng để kịp thời xử lý theo đúng quy định pháp luật, ngăn chặn các hậu quả do hành vi tham nhũng, tiêu cực gây ra.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân huyện thành phố; các tổ chức, cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ và lĩnh vực phụ trách, triển khai thực hiện nghiêm, hiệu quả các giải pháp sau:

1. Tổ chức nghiên cứu, quán triệt và tuyên truyền sâu rộng Chiến lược quốc gia về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030

1.1. Quán triệt, tuyên truyền và phổ biến sâu rộng nội dung Chiến lược quốc gia về PCTN, tiêu cực đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động các cơ quan, đơn vị nắm, triển khai thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với tình hình thực tiễn của từng cơ quan, đơn vị; đăng tải nội dung Chiến lược quốc gia về PCTN, tiêu cực và Kế hoạch này trên Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị.

1.2. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Tuyên Quang, Trung tâm Thông tin - Hội nghị trực thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh có kế hoạch tuyên truyền về các nội dung của Chiến lược quốc gia về PCTN, tiêu cực trên các phương tiện thông tin, đại chúng; xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, chuyên đề... để tuyên truyền sâu rộng về mục đích, ý nghĩa, quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và các giải pháp của Chiến lược quốc gia về PCTN, tiêu cực. Phản ánh kịp thời việc biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích đóng góp trong việc thực hiện Chiến lược quốc gia về PCTN, tiêu cực.

2. Hoàn thiện chính sách, pháp luật trên các lĩnh vực quản lý kinh tế - xã hội và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

2.1. Các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị chủ động kiểm tra, rà soát và theo dõi thi hành văn bản pháp luật về quản lý kinh tế - xã hội và phòng chống tham nhũng, tiêu cực theo lĩnh vực, phạm vi, thẩm quyền quản lý; kịp thời phát hiện những vướng mắc, bất cập trong cơ chế, chính sách để xây dựng, ban hành theo thẩm quyền hoặc tham mưu, đề xuất với Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung, ban hành các văn bản nhằm cụ thể hóa chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về quản lý kinh tế - xã hội và phòng chống tham nhũng, tiêu cực để tổ chức thực hiện, tập trung vào những lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực, như: tổ chức cán bộ, quản lý tài chính, ngân sách, tài sản công, quản lý vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp, đầu tư, xây dựng, đấu giá, đấu thầu, đất đai, tài nguyên, khoáng sản, thuế,... và các lĩnh vực khác liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp, đảo đảm các quy định chặt chẽ, không để tạo kẽ hở dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực.

2.2. Tăng cường công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình trong quá trình ban hành, sửa đổi, bổ sung, thu hồi, đình chỉ, gia hạn, bãi bỏ, tổ chức thực hiện các quyết định hành chính thuộc phạm vi quản lý, thẩm quyền ban hành.

2.3. Chú trọng rà soát thực hiện nghiêm các kết luận, kiến nghị qua công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán; khắc phục triệt để những hạn chế, bất cập trong cơ chế quản lý, chính sách, pháp luật được phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm

toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; quy định rõ trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, đơn vị và người đứng đầu trong việc tổ chức thực hiện.

2.4. Rà soát, quy định cụ thể hóa hoặc đề xuất cụ thể hóa quy định về trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương trong tổ chức thực hiện các biện pháp phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở phạm vi lĩnh vực, cơ quan, đơn vị, địa phương do mình quản lý, phụ trách.

3. Kiện toàn tổ chức bộ máy nhà nước, hoàn thiện chế độ công vụ, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức liêm chính; nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật

3.1, Tiếp tục triển khai rà soát, sắp xếp, tinh gọn bộ máy tổ chức các cơ quan, đơn vị theo quy định của Đảng, Nhà nước, đảm bảo phù hợp với thực tế địa phương, cơ quan, đơn vị và thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 179/KH-UBND ngày 14/8/2023 của UBND tỉnh *thực hiện Kết luận số 50-KL/TW ngày 28/02/2023 của Bộ Chính trị; Nghị quyết của Chính phủ; Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII "Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả".*

Tiến hành rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định về tổ chức bộ máy, quản lý biên chế, cán bộ, công chức, viên chức; quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương; triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án đẩy mạnh phân cấp đối với Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã và cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; đẩy mạnh phân quyền giữa cấp trên và cấp dưới, gắn quyền hạn với trách nhiệm, đảm bảo minh bạch và trách nhiệm cao; có cơ chế thanh tra, kiểm tra, giám sát hiệu quả.

3.2. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, kỷ cương, liêm chính, đủ năng lực, trình độ, phẩm chất đạo đức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Thực hiện nghiêm Quy định số 114-QĐ/TW ngày 11/7/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ và Quy định số 28-QĐ/TU ngày 23/02/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền.

3.3. Thực hiện nghiêm cơ chế, quy định khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung theo quy định tại Nghị định số 73/2023/NĐ-CP ngày 29/9/2023 của Chính phủ quy định về khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; Quy định số 20-QĐ/TU ngày 01/7/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy định tạm thời về khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung; chấn chỉnh, khắc phục ngay những biểu hiện đùn đẩy, né tránh, làm việc cầm chừng, sợ sai không dám làm trong một bộ phận cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

3.4. Nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật gắn với việc kiểm soát chặt chẽ quyền lực nhà nước, kiểm soát xung đột lợi ích, kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

3.5. Triển khai thực hiện kịp thời, có hiệu quả các nội dung cải cách chính sách tiền lương, chế độ công vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức; quyết liệt thực hiện các giải pháp tài chính, ngân sách để tạo nguồn lực cho cải cách chính sách tiền lương và thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp theo Kế hoạch số 90/KH-UBND ngày 28/9/2018 của UBND tỉnh *thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21/5/2018 Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, Nghị quyết của Chính phủ, Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp;* tăng cường kiểm soát việc thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị có sử dụng ngân sách Nhà nước. Nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách ưu đãi để tạo chuyển biến mạnh mẽ trong phát hiện, thu hút, trọng dụng nhân tài trên địa bàn tỉnh và thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 231/KH-UBND ngày 03/10/2023 của UBND tỉnh thực hiện Chiến lược quốc gia *về thu hút, trọng dụng nhân tài đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang*.

3.6. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát và xử lý nghiêm đối với người vi phạm trong việc thực thi nhiệm vụ, công vụ, đạo đức lối sống của cán bộ công chức, viên chức. Kiên quyết đưa ra khỏi bộ máy nhà nước những cán bộ, công chức, viên chức suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, không hoàn thành nhiệm vụ công vụ.

3.7. Đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính; xây dựng và vận hành hiệu quả hệ thống Chính quyền điện tử, Chính quyền số; tăng cường ứng dụng khoa học, kỹ thuật, công nghệ vào hoạt động quản trị nhà nước, quản lý kinh tế - xã hội theo hướng công khai, minh bạch, thân thiện, dễ tiếp cận, dễ thực hiện tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, người dân góp phần nâng cao hiệu quả quản lý; tăng cường minh bạch công tác quản lý tài chính ngân sách và thanh toán không dùng tiền mặt, triển khai các nhiệm vụ, giải pháp thúc đẩy nhanh chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt trong các trường học, cơ sở giáo dục và bệnh viện, cơ sở y tế, chi trả dịch vụ an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh.

3.8. Đẩy mạnh công khai và minh bạch trong tổ chức, hoạt động của các cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định, nhất là trong các lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, doanh nghiệp, người dân khi đến giải quyết công việc, giám sát hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước và việc thực thi nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị, lĩnh vực phụ trách chịu trách nhiệm chủ động thường xuyên nhận diện nguy cơ xảy ra "tham nhũng vặt" những nhiễu, tiêu cực, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong thực hiện công vụ ở từng lĩnh vực, ở từng vị trí việc làm để có biện pháp kiểm tra, giám sát, xử lý kịp thời, hiệu quả.

4. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án

4.1. Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, quy trình nghiệp vụ của các cơ quan thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án, đảm bảo hoạt động hiệu lực, hiệu quả, không chồng chéo.

4.2. Tăng cường chế độ trách nhiệm, đẩy mạnh thực hiện công tác PCTN, tiêu cực trong các cơ quan, đơn vị có chức năng phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, nhất là các cơ quan, đơn vị chuyên trách; chủ động kiểm tra phát hiện và xử lý kịp thời, nghiêm minh những cán bộ lợi dụng chức vụ, quyền hạn được giao ngăn cản việc phát hiện, bao che, dung túng các hành vi tham nhũng, tiêu cực.

4.3. Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác PCTN, tiêu cực, cán bộ thanh tra, kiểm tra, cán bộ điều tra, điều tra viên về thực hiện liêm chính, trong sạch, quyết tâm, quyết liệt đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực và thực hiện chính sách đãi ngộ trong việc thực hiện nhiệm vụ theo quy định.

4.4. Thực hiện các quy định bảo đảm cho việc thu hồi, tịch thu triệt để tài sản bị chiếm đoạt, thất thoát do tham nhũng, tiêu cực; rà soát, sửa đổi, bổ sung, xây dựng, ban hành các quy định, cụ thể hóa các văn bản pháp luật để đảm bảo hiệu lực, hiệu quả công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế; tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế; tiếp tục quán triệt thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 167/KH-UBND ngày 29/09/2021 của UBND tỉnh *thực hiện Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế*. Xây dựng, khai thác có hiệu quả cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ quyền hạn, kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý hành vi tham nhũng, hành vi tẩu tán tài sản.

4.5. Thực hiện chuyển đổi số và đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số trong các hoạt động kiểm tra, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án.

4.6. Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan kiểm tra, giám sát, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án trong phòng ngừa, phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực và thu hồi tài sản. Chủ động, tích cực thực hiện hiệu quả các quy định, quy chế về quan hệ phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác phát hiện, xử lý, thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ việc, vụ án tham nhũng, tiêu cực; thực hiện áp dụng các biện pháp thu giữ, tạm giữ, kê biên tài sản, đất đai, phong tỏa tài khoản ngay trong quá trình kiểm tra, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử, kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý hành vi tẩu tán tài sản do tham nhũng, tiêu cực.

5. Nâng cao nhận thức, phát huy vai trò và trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

5.1. Đổi mới, nâng cao hiệu quả các phương thức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN, tiêu cực; đưa nội dung PCTN, tiêu cực vào chương trình giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng; tạo điều kiện để Nhân dân tích cực, chủ động tham gia vào công tác PCTN, tiêu cực nhằm từng bước xây dựng và hình thành văn hóa liêm chính trong xã hội.

5.2. Cung cấp thông tin kịp thời, chính xác về công tác PCTN, tiêu cực, những vụ việc tham nhũng, tiêu cực, nhất là những vụ việc được dư luận quan tâm cho các cơ quan báo chí để tuyên truyền kết quả PCTN, tiêu cực; phát hiện và nhân rộng nhân tố tích cực, điển hình tiên tiến, sáng kiến, cách làm hay trong PCTN, tiêu cực.

5.3. Tăng cường vai trò, trách nhiệm giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị-xã hội tỉnh, các tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp, báo chí trong quá trình xây dựng, thực hiện chính sách, pháp luật về PCTN, tiêu cực; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, vận động hội viên, đoàn viên, Nhân dân thực hiện chính sách, pháp luật về PCTN, tiêu cực.

5.4. Xác định rõ trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị và người đứng đầu trong việc tiếp nhận, xử lý, giải quyết phản ánh, tố cáo về hành vi tham nhũng, tiêu cực và công tác PCTN, tiêu cực; thực hiện khen thưởng, bảo vệ người phản ánh, báo cáo, tố cáo hành vi tham nhũng, tiêu cực và xử lý nghiêm cá nhân cố ý phản ánh, báo cáo, tố cáo sai sự thật để vu khống, gây rối, làm ảnh hưởng đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tập thể, cá nhân.

5.5. Khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp, cộng đồng doanh nghiệp xây dựng, thực hiện văn hóa liêm chính trong kinh doanh, ban hành quy tắc đạo đức kinh doanh, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đối với người lao động, thành viên, hội viên của mình; ban hành, thực hiện quy tắc ứng xử, cơ chế kiểm soát nội bộ nhằm phòng ngừa xung đột lợi ích, ngăn chặn hành vi tham nhũng, xây dựng môi trường kinh doanh lành mạnh. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong giám sát việc chấp hành pháp luật về PCTN, phòng ngừa, phát hiện, xử lý kịp thời hành vi tham nhũng, tiêu cực, nhất là trong khu vực ngoài nhà nước và các hành vi nhũng nhiễu, đòi hối lộ của cán bộ, công chức, viên chức; tích cực tham gia hoàn thiện chính sách, pháp luật.

6. Tích cực tham gia, nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng

6.1. Thực hiện chỉ đạo của cấp có thẩm quyền, nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế về PCTN, nhất là trong phối hợp, chia sẻ thông tin, thực hiện các biện pháp ngăn chặn nhằm thu hồi tài sản bị tẩu tán hoặc truy bắt tội phạm tham nhũng bỏ trốn ra nước ngoài.

6.2. Thực hiện tốt chỉ đạo của Trung ương về thực hiện Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng và sự tham gia của Việt Nam vào các hoạt động hợp tác trong khuôn khổ Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng; nghiên cứu, tiếp thu có chọn lọc kinh nghiệm quốc tế về PCTN phù hợp với thực tiễn tại địa phương.

III. LỘ TRÌNH VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Lộ trình thực hiện

Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia PCTN, tiêu cực đến năm 2030 được thực hiện theo hai giai đoạn:

1.1. Giai đoạn thứ nhất (từ năm 2023 đến năm 2026)

- Tổ chức thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp, trong đó tập trung nghiên cứu, rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung khắc phục những sơ hở bất cập của pháp luật về quản lý kinh tế - xã hội và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, các nhiệm vụ cụ thể trong chương trình xây dựng luật, pháp lệnh của Quốc hội Khóa XV, Khóa XVI; chú trọng nâng cao năng lực, hiệu quả trong phòng ngừa, phát hiện, xử lý các hành vi tham nhũng, tiêu cực.

- Hoàn thành các nhiệm vụ cụ thể trong giai đoạn 2023 - 2026 *(có phụ lục kèm theo)* và sơ kết việc thực hiện vào năm 2026 theo chỉ đạo của Chính phủ, Thanh tra Chính phủ.

1.2. Giai đoạn thứ 2 (từ năm 2026 đến năm 2030)

- Phát huy những kết quả đã đạt được trong giai đoạn thứ nhất. Trên cơ sở sơ kết, căn cứ yêu cầu của công tác PCTN và tình hình thực tiễn xây dựng Kế hoạch cụ thể để thực hiện Chiến lược giai đoạn 2026 - 2030 và đẩy mạnh thực hiện toàn diện các nhóm nhiệm vụ, giải pháp nhằm hoàn thành các mục tiêu của Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ.

- Tổng kết việc tổ chức thực hiện Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ và Kế hoạch này vào năm 2031 theo chỉ đạo của Chính phủ, Thanh tra Chính phủ.

2. Tổ chức thực hiện

2.1. Các dở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố; đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh; doanh nghiệp nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh có trách nhiệm:

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp để tổ chức thực hiện tại cơ quan, đơn vị, địa phương; chủ động, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong quá trình thực hiện các nội dung, nhiệm vụ nêu tại Kế hoạch này; hoàn thành việc ban hành kế hoạch thực hiện **chậm nhất trong ngày 08/02/2024**, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng gửi Thanh tra tỉnh để theo dõi, giám sát, đôn đốc việc thực hiện.

- Bám sát nhiệm vụ, giải pháp và các nội dung nhiệm vụ cụ thể theo tại Phụ lục gửi kèm theo Kế hoạch này để triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả; chấp hành nghiêm chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo quy định.

2.2. Thanh tra tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các quan cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này; chủ động theo dõi, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện hằng năm; tham mưu sơ kết, tổng kết việc thực hiện theo quy định; thực hiện các nhiệm vụ theo chỉ đạo của cơ quan có thẩm quyền trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Triển khai thực hiện Đề án xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn theo chỉ đạo, hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ; đồng thời tham mưu chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nội dung, nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh. Phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan trong việc quản lý, sử dụng, khai thác, vận hành hệ thống cơ sở dữ liệu khi Thanh tra Chính phủ hoàn thành việc xây dựng Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn.

2.3. Sở Nội vụ

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng rà soát, tham mưu, đề xuất hoàn thiện các quy định về tổ chức bộ máy, biên chế, vị trí việc làm, cán bộ, công chức, viên chức đồng bộ, thống nhất, đúng quy định, khắc phục những sơ hở, bất cập trong tổ chức thực hiện. Tiếp tục tham mưu thực hiện có hiệu quả cải cách chính sách tiền lương trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập và Đề án cải cách hành chính, xây dựng chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc thực hiện các quy định về tuyển dụng, quản lý, sử dụng, khen thưởng, kỷ luật, quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức; thanh tra, kiểm tra công vụ, việc thực hiện kỷ cương, kỷ luật hành chính của các đơn vị, của cán bộ, công chức, viên chức.

2.4. Sở Tư pháp

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật, kịp thời phát hiện những vướng mắc, bất cập để kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp; đẩy mạnh và nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh.

2.5. Sở Tài chính

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về thu, chi ngân sách; quản lý vốn và tài sản nhà nước; việc xây dựng và thực hiện các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với Thanh tra tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí triển khai thực hiện các nội dung của Đề án Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập.

2.6. Sở Thông tin và Truyền thông

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh các biện pháp chỉ đạo, triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số trên địa bàn tỉnh.

2.7. Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Tuyên Quang

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh ban hành văn bản chỉ đạo đẩy mạnh thực hiện hiệu quả phát triển không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh; theo dõi, tổng kết việc thực hiện Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh.

2.8. Công an tỉnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ triển khai, tổ chức thực hiện các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp thuộc ngành, lĩnh vực quản lý. Thực hiện tốt công tác phối hợp với cơ quan liên quan trong quá trình triển khai, tổ chức thực hiện; tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Thanh tra tỉnh) về tình hình, kết quả thực hiện.

2.9. Đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh thường xuyên phối hợp với các cơ quan có liên quan để nâng cao hiệu quả công tác phát hiện, xử lý và thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế.

2.10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị-xã hội tỉnh quan tâm phối hợp thực hiện và tham gia kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch này trên địa bàn tỉnh.

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo, đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh (gửi Thanh tra tỉnh tổng hợp chung) để xem xét, giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:
- Văn phòng Chính phủ;
- Thanh tra Chính phủ; | Báo cáo
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBMTTQ và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Chủ tịch, Phó CT UBND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành;
- Công an tỉnh, Cục THADS tỉnh;
- TAND tỉnh, VKSND tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- DNNN thuộc tỉnh quản lý;
- Tổ chức, DN ngoài nhà nước;
- Báo TQ, Đài PT&TH tỉnh, Cổng TTĐT tỉnh (tuyên truyền);
- Chánh VP, Phó CVP UBND tỉnh;
- TP HC-TC, VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC(Thu Hà).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Nguyễn Văn Sơn